TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NAM** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày 02- 5 -2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM,TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Bảo
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Bùi Hà Bắc
Ông Nguyễn Xuân Chung

Thư ký phiên tòa: Bà Ngọ Thị Thanh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Nam, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ L số 18/2019/ TLST- HS, ngày 18 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa ra xét xử số 24/2019/QĐXXST- HS ngày 09/4/2019 đối với bị cáo:

1.Nguyễn Văn Q, năm 1990: Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang; Dân tộc: Kinh; văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông: Nguyễn Văn Q1, sinh 1968; con bà: Nguyễn Thị L, sinh 1969; bị cáo có 02 anh em ruột, bị cáo là thứ nhất; vợ: Phan Thị T, sinh năm 1994; bị cáo có 02 con, lớn sinh 2013, nhỏ sinh 2016; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/12/2018 đến ngày 12/12/2018 được trả tự do, hiện bị cáo tại ngoại"có mặt"

Người có Q lợi nghĩa vụ liên quan.
-Chị Phan Thị T, sinh 1994
Nơi cư trú: Thôn P, xã P, huyện L"có mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng tháng 6 năm 2018, do có nhu cầu mua pháo về để sử dụng đốt tết nguyên đán năm 2019 và mừng sinh nhật con trai nên Nguyễn Văn Q đã tìm hiểu và biết một người tên Phi ở Đội 2, phố Kim, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang bán pháo. Đến khoảng đầu tháng 7 năm 2018, Q gọi điện cho Phi và hỏi mua của Phi 18 bệ pháo, mỗi bệ pháo gồm 36 quả với giá 4.000.000 đồng thì Phi đồng ý, Q và Phi thỏa thuận là Phi sẽ mang pháo ra đoạn đường gần khu vực cây xăng ở thôn Mào Gà, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang để bán cho Q. Sau đó, Q một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe wave, biển kiểm soát 29N1-153.43 đến chỗ hẹn gặp Phi để mua pháo, khi đến nơi Q gặp Phi, như thỏa thuận Q nhận pháo của Phi được đựng trong 01 thùng bìa cattông, bọc trong 02 túi nilon rồi đưa cho Phi số tiền 4.000.000 đồng. Q dùng xe mô tô trở thùng pháo trên về nhà rồi lấy 02 túi nilon khác bọc bên ngoài và dùng băng dính dán chặt sau đó mang đi cất dấu tại khu vực cống nước cạnh ruộng bỏ hoang ở cạnh nhà. Đến khoảng 20 giờ ngày 08/12/2018, biết được thông tin về việc khu vực ruộng bỏ hoang chỗ cất dấu Pháo chuẩn bị bị san lấp để trồng cây nên Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe wave, biển kiểm soát 29N1-153.43 ra khu vực để pháo và lấy pháo, Q bỏ 02 túi nilon bên ngoài ra rồi điều khiển xe mô tô vận chuyển thùng pháo trên đến khu vực bờ suối thuộc thôn Trại Mít, xã Đông Hưng, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang để cất dấu. Đến khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, khi Q đi đến khu vực đường liên thôn xã Đông Hưng thuộc thôn Trại Mít, xã Đông Hưng, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang thì Tổ công tác thuộc Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế Công an tỉnh Bắc Giang kiểm tra, bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe wave, biển kiểm soát 29N1-153.43, số máy HC12E-3154756, số khung RLHHC 1206BY354641; 02 túi nilon bên trong là 01 thùng bìa cattong có KT (41,5x28x5x47), bên ngoài có in chữ nước ngoài, mở thùng bìa cattong bên trong đựng 18 khối hình hộp, mỗi khối hình hộp có KT (13,5x13,5x15), bên ngoài có bọc giấy màu có in chữ nước ngoài, Tổ công tác đã lập biên bản sự việc nêu trên, đồng thời tiến hành niêm phong tại chỗ 02 túi nilon và 18 khối hình hộp nêu trên theo quy định. Quá trình kiểm tra lợi dụng sơ hở Nguyễn Văn Q đã bỏ chạy bỏ lại số tang vật nêu trên.

Cùng ngày, Tổ công tác thuộc Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế Công an tỉnh Bắc Giang đã bàn giao số tang vật nêu trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam để giải quyết theo thẩm Q.

Ngày 09/12/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Q ở thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Quá trình khám xét, Cơ quan điều tra không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Cùng ngày, Nguyễn Văn Q đã đến Công an huyện Lục Nam đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như trên.

Tại bản Kết luận giám định số 6930/C09-P2 ngày 10/12/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: *Mẫu vật gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây ra tiếng nổ).* Khối lượng pháo là 21,8 Kg (Hai mươi mốt phẩy tám kilogam).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã cho Nguyễn Văn Q đi xác định lại vị trí nơi Q cất dấu pháo và vị trí nơi Q bị Tổ công tác thuộc Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế Công an tỉnh Bắc Giang kiểm tra, phát hiện, thu giữ số vật chứng mà Q bỏ lại buổi tối ngày 08/12/2018 hoàn toàn phù hợp với kết quả điều tra.

Đối với người bán pháo cho Nguyễn Văn Q quá trình điều tra Q khai tên là Phi ở Đội 2, phố Kim, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an xã P, huyện L xác định trên địa bàn xã không có địa chỉ như Q cung cấp. Tuy nhiên, trên địa bàn xã có đối tượng là Trần Văn Phi, sinh năm 1990 trú tại thôn Mào Gà, xã P hiện đang bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn khởi tố về tội Vận chuyển hàng cấm. Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai của Trần Văn Phi, đồng thời cho Phi và Q nhận dạng nhau. Kết quả xác định Phi và Q không quen biết nhau và Phi cũng không bán pháo cho Q nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam không có căn cứ để xử L .

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe wave, biển kiểm soát 29N1-153.43, số máy HC12E-3154756, số khung RLHHC 1206BY354641 mà Q sử dụng để vận chuyển pháo ngày 08/12/2018, quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc sở hữu của chị Phan Thị T, sinh năm 1994 trú tại thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang (là vợ của Q). Khi cho Q mượn xe chị T không biết Q sử dụng để vận chuyển pháo, nên ngày 02/01/2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả lại vật chứng cho chị T để quản L và sử dụng.

Đối với chiếc điện thoại mà Q sử dụng liên lạc với người tên Phi để mua pháo Q khai là chiếc điện thoại Samsung J4, chiếc điện thoại này Q đã làm mất nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Vật chứng vụ án: 16 khối hình hộp, vỏ bọc giấy màu, bên trong mỗi hộp có 36 vật hình trụ vỏ giấy được liên kết với nhau, được đựng trong thùng bìa cattông, niêm phong bằng các chữ ký do Viện khoa học hình sự Bộ Công an hoàn lại sau giám định; 02 túi nilon được chuyển xử L cùng vụ án.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục Nam, Nguyễn Văn Q đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 15/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Nam đã truy tố Nguyễn Văn Q phạm tội "Vận chuyển hàng cấm" theo khoản 1 Điều 191 BLHS.

Tại phiên tòa hôm đại diện VKSND huyện Lục Nam sau khi luận tội, phân tích các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

- Áp dụng: Điểm c Khoản 1 và khoản 4 Điều 191; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 BLHS.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã nơi bị cáo cư trú quản L giáo dục. Phạt từ 10 triệu đồng sung công quỹ nhà nước.

-Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy Toàn bộ số pháo sau khi giám định do Viện Khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát hoàn lại cho Công an huyện Lục Nam .

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án theo luật định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Chứng cứ xác định có tội: Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 08/12/2018, tại khu vực đường liên thôn xã Đông Hưng thuộc thôn Trại Mít, xã Đông Hưng, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang, khi Nguyễn Văn Q đang dùng xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe wave, biển kiểm soát 29N1-153.43 vận chuyển 21,8 kg pháo từ khu vực cống nước cạnh ruộng bỏ hoang ở cạnh nhà đến khu vực bờ suối thuộc

thôn Trại Mít, xã Đông Hưng, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang để cất dấu thì bị thì Tổ công tác thuộc Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế Công an tỉnh Bắc Giang kiểm tra, bắt quả tang thu giữ cùng tang vật. Lợi dụng sơ hở Q đã bỏ chạy bỏ lại tang vật. Đến ngày 09/12/2018, Nguyễn Văn Q đã đến Công an huyện Lục Nam đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn Q đã phạm tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

[3]Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đến cơ quan Công an đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

[4] Xét bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã ăn lăn hối lỗi, khai báo thành khẩn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có địa chỉ rõ ràng nên cần cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng khoản khoản 4 Điều 191BLHS phạt bổ sung bằng tiền khoảng 10 triệu đồng sung công quỹ nhà nước.

Vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số pháo là vật chứng vụ án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 và khoản 4 Điều 191; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 09(chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 10.000.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

- Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người

được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 47BLHS; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 16 khối hình hộp, vỏ bọc giấy màu, bên trong mỗi hộp có 36 vật hình trụ vỏ giấy được liên kết với nhau, được đựng trong thùng bìa cattong, niêm phong bằng các chữ ký do Viện khoa học hình sự Bộ Công an hoàn lại sau giám địnhvà 02 túi nilon.

3. Về án phí và Q kháng cáo: Áp dụng Điều 136, Điều 331, Điều 333 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí.

Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chị 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo, người liên quan biết được Q kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận
- *TAND Tỉnh;*
- *VKSND huyện; VKS tỉnh*
- *Công an huyện Lục Nam;*
- *Chi cục T.H.A dân sự Lục Nam;*
- *UBND xã nơi bị cáo cư trú.*
- *Bị cáo;*
- *HS vụ án- VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Bảo